

UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG TH THỊ TRẦN

Số: /QĐ-THTTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Diễn Châu, ngày 20 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế thi đua- khen thưởng
Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẦN

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng số 06/2022/QH;

Căn cứ thông tư số: 28/2020/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 04/02/2024 của Bộ Nội vụ về việc quy biện pháp thi hành luật thi đua khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GDĐT qui định chi tiết thi hành một số điều của Lật thi thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 419/BTĐKT-P.I ngày 23/4/2024 của Ban thi đua, khen thưởng Trung Ương trao đổi một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Viên chức người lao động về Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thi đua- khen thưởng năm học 2025-2026 gồm 4 chương, 7 điều;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày kí đến khi có Quyết định ban hành quy chế mới thay thế.

Điều 3. Ban Giám hiệu, Hội đồng thi đua, khen thưởng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân trường Tiểu học Thị Trần Diễn Châu có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH; (Đề B/c)
- Hội đồng TĐKT nhà trường; (Đề chỉ đạo)
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; (Đề t/hiện)
- Website trường;
- Lưu:VP.

Lê Đình Bang

**QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC 2025-2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-THTTr ngày 20 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Thị Trấn Diên Châu)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích yêu cầu

Văn bản này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền thi đua, khen thưởng và hướng dẫn chi tiết việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của trường Tiểu học Thị Trấn.

Mục tiêu của thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể tiếp tục phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của giáo dục địa phương. Khen thưởng còn nhằm mục đích tôn vinh những giá trị lao động, là hình thức nhà trường ghi nhận những cống hiến về công sức, trí tuệ của tập thể và cá nhân có thành tích vượt bậc. Thi đua, khen thưởng là tạo ra động lực mới trong lao động của mọi mặt công tác, những công lao, thành tích của đơn vị và cá nhân đạt được sẽ được đơn vị ghi nhận nhằm khuyến khích, động viên mọi người tiếp tục hăng hái, phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của nhà trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ, bộ phận trong nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.
2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.
3. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.
4. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
5. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.
6. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, tổ, bộ phận phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.
7. Tập thể, cá nhân được tuyên dương, khen thưởng phải có tác dụng noi gương, thành tích khen thưởng lần sau phải cao hơn thành tích đã được khen thưởng lần trước.
8. Chỉ đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có đăng kí thi đua đầu năm học, có sáng kiến kinh nghiệm, có giải pháp tích cực để đem lại hiệu quả,

năng suất cao. Có đủ các loại hồ sơ khen thưởng theo quy định, nộp đúng thời gian.

Chương II

TIÊU CHUẨN VÀ CÁC DANH HIỆU KHEN THƯỞNG

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

Tập thể và cá nhân được khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn chung sau đây:

1. Phải hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao. Đủ ngày, giờ công lao động, tích cực trong công việc.
2. Đánh giá xếp loại cuối năm xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
3. Có sáng kiến, cải tiến trong công tác, trong nghiệp vụ chuyên môn.
4. Chất lượng và hiệu quả lao động kì sau phải cao hơn kì trước.
5. Thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị, ngành và chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
6. Cá nhân được khen thưởng phải là nhân tố tích cực, gương mẫu, điển hình noi gương, được mọi người trong nhà trường tín nhiệm.
7. Không có đơn thư khiếu nại của nhân dân, phụ huynh và phản ánh của chính quyền địa phương.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể cho từng danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Danh hiệu lao động tiên tiến

Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường đề nghị, chủ tịch UBND xã quyết định công nhận và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, điển hình trong phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào khác của ngành, các cấp phát động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Cá nhân có đăng kí thi đua đầu năm học, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao, đạt năng suất chất lượng như: thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định của ngành.

Đối với giáo viên: soạn bài, chấm bài, lên lớp, kiểm tra đánh giá học sinh, sử dụng và làm mới đồ dùng dạy học, hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định; giảng dạy đạt chất lượng tốt trong cả năm học, đạt kết quả cao qua các kỳ hội giảng, thao giảng, hội thi từ cấp trường trở lên, được đồng nghiệp đánh giá xếp loại và ghi nhận. Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, thực hiện tốt công tác phối hợp giáo dục học sinh trong và ngoài nhà trường.

Đối với nhân viên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ; có ý

thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động. Sẵn sàng tham gia các công việc của nhà trường khi được BGH, các tổ chức trong trường huy động. Nghiêm túc thực hiện nội quy, tiếp và giải quyết công việc, không được gây phiền hà với phụ huynh và các tổ chức, cá nhân đến làm việc giao dịch với nhà trường.

c) Kết quả đánh giá viên chức cuối năm phải đạt từ loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

d) Đảm bảo ngày giờ công lao động và hội họp theo quy định:

- Nghỉ có việc riêng nhờ đồng nghiệp giảng dạy phải có giấy phép gửi trước BGH 02 ngày có chữ kí người dạy giúp.

- Nghỉ ốm 03 ngày trở lên phải có giấy nghỉ ốm của bệnh viện;

- Được nghỉ theo chế độ quy định; Hiếu: được nghỉ 03 ngày liền kề; Hỷ: Cưới con được nghỉ 02 ngày, cưới bản thân được nghỉ 03 ngày

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.

e) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên (không tính thời gian nghỉ Lễ, Tết,...), bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

Danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 luật thi đua khen thưởng 15/6/2022 cụ thể:

2.1. Đạt lao động tiên tiến

2.2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh

Danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 luật thi đua khen thưởng 15/6/2022 cụ thể:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số cá nhân có ba lần liên tục được tặng danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”

b. Có sáng kiến kinh nghiệm được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, **nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, mức độ chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học. Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, các*

hoạt động phong trào, ... của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên theo thứ tự như sau: GV dạy giỏi (*GVCN giỏi, TPT giỏi, nhân viên giỏi*) theo cấp, có bồi dưỡng học sinh năng khiếu và có giải, có giải khi tham gia các hoạt động phong trào của trường, huyện, tỉnh phát động, thành tích của lớp (*đối với GVCN*) khi tham gia phong trào do trường, huyện phát động ...

4. Tập thể lao động tiên tiến

Danh hiệu tập thể lao động tiên tiến xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo qui định tại Điều 28, luật thi đua khen thưởng 15/6/2022 cụ thể:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên
- c) Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Tập thể lao động xuất sắc

Danh hiệu tập thể lao động tiên tiến xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo qui định tại Điều 27, luật thi đua khen thưởng 15/6/2022 cụ thể:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- b) Tích cực tham gia các phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả
- c) Có trên 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”
- d) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Lớp tiên tiến

a) Có 100% học sinh xếp loại Đạt ở đánh giá năng lực và phẩm chất, trong đó trên 50% xếp loại Tốt; có trên 70% học sinh được khen thưởng cuối năm học, trong đó trên 30% khen thưởng xuất sắc.

b) Lớp đạt VSCĐ: có từ 70% học sinh xếp loại A trở lên, không có học sinh xếp loại C.

c) Có thành tích xuất sắc trong mọi phong trào của nhà trường; không có HS vi phạm nội quy, quy định của nhà trường bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

7. Lớp tiên tiến xuất sắc

Lớp tiên tiến xuất sắc phải lựa chọn những tập thể lớp tiêu biểu nhất trong số những lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến"; số lượng công nhận danh hiệu "Lớp tiên tiến xuất sắc" không quá 80% trong tổng số lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến" và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có 100% HS xếp loại Đạt ở đánh giá năng lực và phẩm chất, trong đó trên 70% xếp loại Tốt; có trên 70% HS được khen thưởng cuối năm học, trong đó trên 40% khen thưởng HS xuất sắc.

b) Lớp đạt VSCĐ: có từ 85% học sinh xếp loại A trở lên, không có học sinh xếp loại C.

c) Xét đặc cách “Lớp tiên tiến xuất sắc” cho những lớp đạt thành tích cao trong việc tham gia các cuộc thi, hội thi, giao lưu cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Quốc gia.

8. Khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, đoàn viên đạt thành tích trong các đợt thi đua, hội thi do nhà trường, công đoàn, ngành phát động.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nội quy, quy định của nhà trường, của ngành.

b) Có tham gia đăng ký thi đua khi đơn vị tổ chức phát động.

c) Đạt kết quả cao trong các đợt thi đua, hội thi do nhà trường, công đoàn, ngành phát động (đạt từ giải ba trở lên trong các hội thi hoặc xếp loại Xuất sắc theo các tiêu chuẩn thi đua).

Điều 6. Các hình thức khen thưởng

1. Giấy khen của UBND huyện hoặc giấy khen của Giám đốc sở GD&ĐT

Lựa chọn một số cá nhân tiêu biểu trong những cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học nhưng không được đề nghị công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Mỗi cá nhân chỉ đề nghị một cấp khen thưởng.

2. Bằng khen của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Đối với cá nhân:

Có 2 lần liên tục đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở Hoặc có 2 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học công nghệ đã được nghiệm thu áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở

b) Đối với tập thể: Có 02 năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở, tổ chức tốt phong trào thi đua, chăm lo đời sống vật chất tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực

3. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo

Áp dụng tương tự như tiêu chuẩn đề nghị tặng bằng khen của chủ tịch UBND tỉnh nhưng mức độ tiêu biểu nổi bật, vượt trội, phạm vi ảnh hưởng lớn hơn.

4. Khen thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, khen thưởng do đạt các thứ hạng cao trong các hoạt động văn hoá thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền, các hoạt động phong trào do đơn vị và các tổ chức đoàn thể các cấp phát động.

Việc khen thưởng đột xuất áp dụng cho các cá nhân đạt thứ hạng cao trong hoạt động phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, thi tìm hiểu kiến thức, thi đua kỉ niệm các ngày lễ lớn do đơn vị hoặc cấp trên tổ chức.

Về kinh phí chi khen thưởng đột xuất được trích từ kinh phí khen thưởng của nhà trường, theo Quy chế chi tiêu nội bộ. Cấp tỉnh, huyện theo quy định hiện hành.

Khen thưởng đột xuất sẽ do tổ trưởng, phụ trách bộ phận, đoàn thể nhà trường đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét và đề nghị Hiệu trưởng chuẩn y Quyết định khen thưởng.

Chương III

HỘI ĐỒNG, TRÌNH TỰ

1. Thành phần

- Hội đồng thi đua đơn vị gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Bí thư Chi bộ; tổ trưởng, tổ phó, Tổng phụ trách, Trưởng ban thanh tra nhân dân kiêm thư ký HĐSP.

- Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng là Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là Phó hiệu trưởng.

2. Trách nhiệm của Hội đồng

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị chịu trách nhiệm về việc thẩm định thành tích của các tập thể và cá nhân trong đơn vị khi đề nghị xét khen thưởng lên Hội đồng TĐKT cấp trên

- Khi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị phải ghi biên bản đầy đủ nội dung, ý kiến của các thành viên Hội đồng và kết luận của Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT đơn vị.

3. Trình tự tiến hành các bước bình xét thi đua, khen thưởng

- *Bước 1:* Họp bình xét trong Tổ

Bình xét thi đua theo nguyên tắc bỏ phiếu kín, chọn ra các cá nhân thực sự tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng đơn vị theo trình tự:

+ Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm học (theo Chương I, điều 5 của Quy chế), lập danh sách theo thứ tự. Xác định những cá nhân không thuộc diện bình bầu các danh hiệu thi đua khen thưởng.

- *Bước 2:* Họp Hội đồng TĐ-KT đơn vị;

Sau khi có kết quả bình bầu tại các Tổ, Hội đồng TĐ-KT tiến hành họp xét trên cơ sở kết quả của Tổ và tiến hành bỏ phiếu kín, sắp xếp những cá nhân đủ tiêu

chuẩn và thực sự tiêu biểu, ở vị trí từ cao đến thấp (cắt từ dưới lên theo tỷ lệ phê duyệt của cấp trên)

- *Bước 3:* Hội đồng SP, thông qua kết quả bình bầu.

Các cuộc họp bình bầu từ cấp Tổ trở lên đều phải ghi vào biên bản Tổ, Hội đồng TĐKT, Hội đồng SP

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện theo quy chế này.

2. Quy chế này chỉ được sửa đổi, bổ sung khi được 2/3 số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng của nhà trường tán thành và ít nhất 2/3 cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhất trí.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày kí.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT phòng GDĐT; (Đề B/c)
- Hội đồng TĐKT nhà trường; (Đề chỉ đạo)
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; (Đề t/hiện)
- Website trường;
- Lưu: VT.

Lê Đình Bang

PHỤ LỤC

CÁCH ĐÁNH GIÁ VÀ CHO ĐIỂM

A. PHẦN THỨ NHẤT

Nội dung cho GV chủ nhiệm, GV bộ môn

I	Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống (100 điểm)	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm chuẩn	
1	Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, quy chế của ngành, của đơn vị.	Vi phạm: Không xếp loại thi đua. Có đơn thư vượt cấp không xét thi đua.	15	
2	Gương mẫu trong lối sống, có tinh thần đoàn kết xây dựng nội bộ tốt. Không chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ.	Vi phạm: Không xếp loại thi đua.	15	
3	Sinh hoạt gia đình lành mạnh, giản dị, tiết kiệm, gia đình đạt chuẩn văn hóa; gia đình học tập; không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo.	Vi phạm: Trừ 5đ/trường hợp.	15	
4	Không uống rượu, bia, hút thuốc và sử dụng điện thoại trong giờ lên lớp, hội họp.	Vi phạm: Trừ 5đ/lần. Vi phạm nghiêm trọng trừ 10/lần.	15	
5	Trang phục thực hiện đúng nội quy, quy định (qui định cụ thể trong qui tắc ứng xử văn hóa)	Vi phạm: Trừ 5đ/lần.	10	
6	Hội, họp, sinh hoạt chuyên đề, dự giờ rút kinh nghiệm đầy đủ, đúng giờ qui định (Thời gian được tính lúc bắt đầu công việc).	- Vắng KP: Trừ 5đ/lần - Đi trễ, về sớm (không xin phép chủ trì phiên họp): Trừ 3đ/lần. - Gây ồn (mất trật tự) trừ 5 điểm/buổi.	10	
7	Tôn trọng nhân cách mọi người (Đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh ...)	- Vi phạm: Trừ 5đ/lần	10	
8	Chấp hành tốt luật giao thông, luật hôn nhân gia đình.	- Vi phạm: Không xét thi đua.	10	
II	Thực hiện qui chế chuyên môn và nghiệp vụ tay nghề(160 điểm)	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm chuẩn	
1	Thực hiện nghiêm túc ngày, giờ công lao động (Được nghỉ dạy 5 ngày phép/năm kể cả ngày tham gia các phong trào không trừ điểm;); GV nghỉ do bệnh không trừ điểm Tham gia đầy đủ, tích cực và thực hiện tốt các phong trào trong nhà trường (PT lao động, TĐTT, PCGD-XMC, Đoàn Đội), của địa phương và của ngành.	- Nghỉ quá 1 ngày phép trừ 2 điểm. Nghỉ không phép trừ 10 điểm/lần, nghỉ từ 3 ngày trở lên không phép bị kỷ luật và không xét thi đua. Vào trễ, ra sớm: Trừ 2đ/lần - Không tham gia phong trào: Trừ 5 đ/lần/phong trào; tham gia không tích cực trừ 2 điểm/lần/phong trào.	20	

2	Khi dạy bù giáo viên tự sắp xếp thời gian và phải báo cáo đến BGH.	Vi phạm: Trừ 5đ/lần	10	
3	Có đầy đủ hồ sơ theo quy định, sạch đẹp, cập nhật đầy đủ nội dung: KH giảng dạy, KH bài học (giáo án), sổ theo dõi CL giáo dục, sổ dự giờ, sổ ghi chép chuyên môn, sổ họp, KH phụ đạo HS chưa đủ chuẩn KT-KN, bồi dưỡng học sinh năng khiếu,	- Kiểm tra không đạt yêu cầu, bị nhắc nhở: Trừ 4 đ/lần. - Đưa giáo án lên hệ thống Vnedu trễ trừ 2 điểm/lần. Không nộp hồ sơ trừ 10 điểm/lần. - Ghi thiếu, sai: Trừ 2đ/lần - Dự giờ RKN không đủ số tiết quy định. Mỗi tiết trừ 4 điểm.	20	
4	- Sử dụng đồ dùng dạy học thường xuyên theo KH bài học (giáo án).	- Giảng dạy không có ĐD: Trừ 3đ/lần. Không mượn ĐD trừ 5 điểm/HK.	10	
5	Thực hiện tốt việc tiết kiệm của công nhà trường.	- Sử dụng lãng phí điện, nước, văn phòng phẩm... trừ 2 điểm/trường hợp/lần.	10	
6	Ghi nhận xét vào sổ theo dõi chất lượng giáo dục, sổ điện tử theo dõi học sinh, học bạ và cập nhật các phần mềm CSDL, QLNT, ... : Đúng thời gian, chính xác, không sai lỗi chính tả, sạch đẹp.	Vi phạm: Trừ 2đ/lỗi/HS/trường hợp. dán, tẩy sửa trừ 5 đ/lần. - Ghi thiếu, sai: trừ 2đ/lần	10	
7	Dự giờ đồng nghiệp đúng quy định (dự để đối phó thì tính như không có dự). Ghi phần nhận xét, đánh giá cho đúng yêu cầu.	Vi phạm: Thiếu 1 tiết trừ 3 điểm, thiếu nhận xét trừ 1 điểm/tiết.	15	
8	Chất lượng giáo dục cuối năm đạt theo Nghị quyết Hội nghị viên chức-NLĐ	Thấp hơn Nghị quyết không cộng điểm.	5	
9	Đăng kí và dạy đạt tiết dạy tốt, GVDG cấp trường do nhà trường phát động.	Nếu đăng ký không đạt trừ 4 điểm. Không đăng ký thì không có điểm (đối với GV đủ điều kiện).	10	
10	Lên KHGD, nộp báo cáo, nộp đề kiểm tra, đáp án, đúng thời gian, số liệu chính xác, đầy đủ	- Không thực hiện: Trừ 5đ/lần -Thực hiện trễ: Trừ 2đ/lần	10	
11	Tham gia đầy đủ các đợt kiểm tra định kì do Ban Giám hiệu phân công;	vi phạm quy chế trừ 5 điểm/lần.	10	
12	Học sinh có đầy đủ sách vở, dụng cụ học tập, bảo quản tốt	Nếu không đạt trừ 5 điểm	10	
13	Soạn đề kiểm tra, đáp án, chấm, trả bài	Sai về kiến thức: Trừ 3đ/đề/đáp án	5	
14	Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo TT 20/BGD, được BGH đánh giá 3 tiết dạy theo quy định	XL Tiết dạy: Khá trừ 5 điểm; ĐYC trừ 10 điểm; Chưa đạt yêu cầu không có	15	

		điểm.		
III	Công tác chủ nhiệm (80 điểm)	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm chuẩn	
1	Sổ chủ nhiệm ghi đầy đủ nội dung theo yêu cầu, cập nhật ngày nghỉ học sinh chính xác, kịp thời, có đầy đủ các loại sổ theo qui định.	- Vi phạm: Trừ 2đ/lần/trường hợp	15	
2	Bảo đảm sĩ số học sinh theo Hội nghị CC, VC hàng năm	-Nghỉ vượt mỗi 1% trừ 1đ (2% trừ 2đ, 3% trừ 3đ..., làm tròn số, ví dụ: 1,56% lấy 2%, 3,002% lấy 3%) <i>* Nếu HS nghỉ có đơn xác nhận của chính quyền địa phương thì không trừ điểm</i>	15	
3	Vận động học sinh, phụ huynh học sinh thực hiện tốt các khoản đóng góp theo qui định, đúng thời gian.	- Mỗi loại quỹ, vận động không hiệu quả trừ 5 đ. Nộp không đúng thời gian trừ 3 điểm. <i>(Nếu có HS miễn, giảm cần có giấy tờ minh chứng hợp lệ)</i>	15	
4	Lớp không bị nhắc nhở về học tập; lao động; công tác vệ sinh; về tham gia phong trào.....	- Vi phạm: Để học sinh xả rác, không giữ vệ sinh chung, phát hiện trừ 2 điểm/lần. - Không tham gia phong trào: Trừ 5đ/lần - Lớp có học sinh bị kỷ luật: Trừ 5đ/lần	15	
5	Thực hiện trang trí phòng học theo quy định, không để học sinh viết, vẽ, làm dơ tường, bàn ghế.	Vi phạm: Phát hiện trừ 5 điểm/lần, không khắc phục theo góp ý trừ 5 điểm.	10	
6	Hướng dẫn HS xếp hàng vào lớp và cùng học sinh sinh hoạt dưới cờ đầy đủ, đúng thời gian.	Trễ 5 phút trừ 2 điểm/lần, không tham gia sinh hoạt trừ 5 điểm/lần. Để lớp ồn mất trật tự trừ 2đ/lần.	10	

B. PHẦN THỨ HAI
Nội dung cho BGH và chuyên trách

I	Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống (100 điểm)	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm chuẩn	
1	Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, nội quy, quy chế của ngành, của đơn vị.	Vi phạm: Không xếp loại thi đua.	15	

2	Gương mẫu trong lối sống, có tinh thần đoàn kết xây dựng nội bộ tốt. Không chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ.	Vi phạm: Không xếp loại thi đua.	15	
3	Sinh hoạt gia đình lành mạnh, giản dị, tiết kiệm, gia đình đạt chuẩn văn hóa; gia đình học tập; không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo.	Vi phạm: Trừ 5đ/trường hợp.	15	
4	Không uống rượu, bia, hút thuốc và sử dụng điện thoại trong giờ lên lớp, hội họp.	Vi phạm: Trừ 5đ/lần. Vi phạm nghiêm trọng trừ 10đ/lần.	15	
5	Trang phục thực hiện đúng quy định, phù hợp với công việc.	Vi phạm: Trừ 5đ/lần.	10	
6	Hội, họp đầy đủ, đúng giờ qui định (Thời gian được tính lúc bắt đầu công việc).	- Vắng KP: Trừ 5đ/lần - Đi trễ, về sớm (không xin phép chủ trì phiên họp): Trừ 3đ/lần.	10	
7	Tôn trọng nhân cách mọi người (Đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh ...)	- Vi phạm: Trừ 5đ/lần	10	
8	Chấp hành tốt luật giao thông, luật hôn nhân gia đình.	- Vi phạm: Không xét thi đua.	10	
II	Ngày giờ công lao động (40 điểm)	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm chuẩn	
1	- Có sổ kế hoạch sổ ghi chép phù hợp với tính chất công việc và có báo cáo kịp thời công tác phụ trách (<i>trừ nhân viên bảo vệ, tạp vụ</i>). - Có dán kế hoạch và báo cáo trên bảng tin (<i>trừ nhân viên bảo vệ</i>)	Vi phạm: Trừ 5đ/lần	20	
2	Nghỉ phải báo cho BGH và người có trách nhiệm trước 01 ngày (Trừ trường đặc biệt) và được sự chấp thuận của lãnh đạo nhà trường	Nghỉ không phép: Trừ 10đ/lần. Nghỉ từ 3 ngày trở lên không phép bị kỷ luật và không xét thi đua.	10	
3	Trực và làm việc đúng thời gian qui định. Đảm bảo ngày giờ công lao động.	Vi phạm: Trừ 2 đ/lần.	10	
III	Kết quả công việc (80 điểm)	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm chuẩn	
1	Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian qui định	Không hoàn thành: Trừ 10đ/lần/ trường hợp.	30	
2	Quản lý tài sản cẩn thận, chu đáo, thể hiện tính trách nhiệm cao trong công việc.	Vi phạm: Trừ 10đ/lần	30	
3	Công việc không sai sót, không bị nhắc nhở.	Nhắc nhở: Trừ 5đ/lần/trường hợp	20	

C. PHẦN THỨ TƯ
Nội dung được cộng điểm và trừ điểm

I	Cá nhân đạt nội dung nào thì cộng điểm nội dung đó	ĐIỂM CỘNG
1	Có học sinh đạt giải trong mỗi kỳ thi cấp tỉnh . (áp dụng cho 1 học sinh nếu số lượng học sinh đạt giải nhiều hơn thì tính nhân lên)	- Giải nhất: + 10 đ/1HS; - Giải nhì: 8 đ/1HS; - Giải ba: 6 đ/1HS; - Giải KK: 4 đ/1HS
2	Có học sinh đạt giải trong mỗi kỳ thi cấp huyện . (áp dụng cho 1 học sinh nếu số lượng học sinh đạt giải nhiều hơn thì tính nhân lên)	- Giải nhất: + 6 đ/1HS; - Giải nhì: 5 đ/1HS; - Giải ba: 4 đ/1HS; - Giải KK: 2 đ/1HS
=> Phụ Ghi: Trường hợp GVCN hoặc GV dạy bộ môn nào có học sinh đạt giải ở nhiều cấp trong các kì thi thì chỉ tính cấp cao nhất. Nhưng khi xét khen thưởng thì sẽ được ưu tiên.		
3	Đạt giáo viên dạy giỏi	Cấp trường + 5đ; Cấp huyện + 10đ Cấp tỉnh + 15đ
4	Đạt GV CNG	Cấp trường + 5đ; Cấp huyện + 10đ Cấp tỉnh + 15đ
5	Viết SKKN	Có viết nộp trường +4đ Được chọn dự thi huyện +6đ; Đạt huyện +10đ
6	Đạt ĐDDH	Có làm nộp trường +4đ Được chọn dự thi huyện +6đ; Đạt huyện +10đ
7	Thu BHYT đạt 100%	Đạt + 5 đ
II	ĐIỂM TRỪ (theo nguyên tắc trừ và đối với các trường hợp vi phạm, điểm trừ không hạn chế, kể cả trừ trên tổng điểm), bổ sung thêm:	
1	Chậm khắc phục sau khi được nhắc nhở lần 02 thì hạ 01 bậc thi đua.	
2	Tất cả các trường hợp hai năm liên tục hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực hoặc có 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ không hoàn thành nhiệm vụ được đề nghị giải quyết theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 20/11/2014. Nghị định về chính sách tinh giản biên chế.	
3	Không đề nghị danh hiệu LĐTĐ đối với các trường hợp. - Bị kỷ luật từ khiển trách trở lên. - Không đăng ký thi đua đầu năm học. - Sao chép, copy các báo cáo đề tài sáng kiến, giải pháp..... - Vi phạm các phần A/I/1,2,8; A/II/1,8; B/I/1,2,8; B/II/2.	

Căn cứ vào tổng điểm cuối năm của từng cá nhân. Hội đồng thi đua sẽ xếp theo thứ tự hàng dọc và lấy các danh hiệu từ trên xuống dưới. Sau đó bỏ phiếu suy tôn trong tập thể CBGVNV nhà trường.